

Số: *42* /BC-HĐND

Quảng Trị, ngày 30 tháng 5 năm 2022

BÁO CÁO

thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh tại kỳ họp thứ 8 - HĐND tỉnh khoá VIII, nhiệm kỳ 2021 – 2026

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo luật định và phân công của Thường trực HĐND tỉnh; sau khi nghiên cứu 04 tờ trình, 04 dự thảo nghị quyết trình kỳ họp thứ 8 - HĐND tỉnh, kết hợp tổ chức giám sát, khảo sát, tham vấn với một số ngành, địa phương và ý kiến Kết luận tại phiên họp lần thứ 16 của Thường trực HĐND tỉnh; Ban Kinh tế - Ngân sách báo cáo HĐND tỉnh xem xét, quyết định một số nội dung như sau:

Phần 1. Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương, vốn đối ứng ngân sách địa phương và cơ chế hỗ trợ thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Trị (Tờ trình số 90/TTr-UBND ngày 30/5/2022 của UBND tỉnh).

1. Tính phù hợp của quy định

Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương, vốn đối ứng ngân sách địa phương và cơ chế hỗ trợ thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh phù hợp với quy định của Nghị quyết số 25/2021/QH15 ngày 28/7/2021 của Quốc hội; Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ; Quyết định số 07/2022/QĐ-TTg ngày 25/3/2022; Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ và tình hình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Đã tổ chức lấy ý kiến và tiếp thu ý kiến của UBMTTQVN tỉnh, các sở, ban ngành, địa phương theo quy định và tiếp thu ý kiến Kết luận của Thường trực HĐND tỉnh tại phiên họp thứ 16.

2. Nội dung: Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh thống nhất các nội dung do UBND tỉnh trình tại kỳ họp; đảm bảo không chồng chéo, không trùng lặp với Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025 và Chương trình MTQG phát triển KTXH vùng đồng bào dân tộc thiểu số & miền núi giai đoạn 2021-2030, cụ thể:

- Đảm bảo đúng nguyên tắc, tiêu chí, hệ số, định mức, tỷ lệ đối ứng của ngân sách địa phương quy định tại Điều 3, 4, 5, 6, 7, 8 Quyết định số 07/2022/QĐ-TTg ngày 25/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ và phù hợp với tinh thần chỉ đạo tại Nghị quyết số 03-NQ/TU ngày 04/11/2021 của Tỉnh ủy thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh.

- Tỷ lệ, cơ cấu nguồn ngân sách trung ương, địa phương và các nguồn vốn khác đảm bảo để hỗ trợ theo lộ trình cho 4 huyện, 24 xã¹ về đích nông thôn mới trong giai đoạn 2021 - 2025 (*riêng năm 2021 có 6 xã về đích nông thôn mới*).

3. Kiến nghị: Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo xây dựng cơ chế huy động các nguồn lực để thực hiện phần đối ứng của ngân sách địa phương và cơ chế đặc thù trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định sau khi (*theo quy định của Chính phủ tại Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022*) HĐND tỉnh thông qua nghị quyết Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương, vốn đối ứng ngân sách địa phương và cơ chế hỗ trợ thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

Phần 2. Điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Đường nối cầu An Mô vào khu lưu niệm Tổng bí thư Lê Duẩn (*Tờ trình số 89/TTr-UBND ngày 30/5/2022 của UBND tỉnh*).

Do nguyên nhân bất khả kháng làm thay đổi về mục tiêu, quy mô đầu tư, chi phí và thời gian thực hiện dự án”. Ban Kinh tế - Ngân sách đề nghị HĐND tỉnh thống nhất điều chỉnh như sau:

- Tổng mức đầu tư từ 74.000 triệu đồng lên 79.495 triệu đồng.

- Điều chỉnh cơ cấu nguồn vốn từ ngân sách Trung ương hỗ trợ có mục tiêu theo Chương trình mục tiêu Phát triển kinh tế - xã hội vùng là 66.600 triệu đồng; tiết kiệm 10% tổng mức đầu tư 7.400 triệu đồng (*theo Nghị quyết số 89/NQ-CP ngày 10/10/2016 của Chính phủ*) sang cơ cấu từ ngân sách Trung ương hỗ trợ 66.600 triệu đồng, ngân sách tỉnh 12.895 triệu đồng (*nguồn tăng thu ngân sách cấp tỉnh năm 2021 là 6.000 triệu đồng; nguồn vốn dự phòng ngân sách địa phương cân đối theo tiêu chí trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 là 6.895 triệu đồng*).

- Thời gian thực hiện điều chỉnh từ giai đoạn 2018-2020 sang giai đoạn 2018-2022.

¹ Hiện có 63 xã đã đạt chuẩn, để có 80% số xã đạt chuẩn thì phải có 81 xã, vì vậy sẽ phải có thêm 18 xã.

- Các nội dung khác thực hiện theo Nghị quyết số 70/NQ-HĐND ngày 31/3/2017 của HĐND tỉnh và nghị quyết số 265/NQ-HĐND ngày 19/10/2017 của Thường trực HĐND tỉnh.

Phần 3. Danh mục dự án có sử dụng đất, dự án thu hồi đất, dự án có sử dụng đất trồng rừng phòng hộ vào các mục đích khác trong năm 2022.

1. Danh mục dự án thu hồi đất (Tờ trình số 84/TTr-UBND ngày 26/5/2022 của UBND tỉnh).

Các dự án đề nghị thu hồi đất và chuyển mục đích sử dụng đất cơ bản thực hiện đúng theo quy định của Luật đất đai 2013 và các văn bản hướng dẫn hiện hành; được chính quyền địa phương có liên quan và các sở ngành chuyên đề xuất bằng văn bản, các chủ đầu tư đã cung cấp đầy đủ hồ sơ theo quy định. Vì vậy, đề nghị HĐND tỉnh thống nhất thông qua 03 danh mục các dự án thu hồi đất theo đề nghị của UBND tỉnh để bổ sung vào kế hoạch sử dụng đất năm 2022. Trước khi thực hiện thu hồi đất để giao đất và cho nhà đầu tư thuê đất thực hiện dự án, đề nghị UBND tỉnh:

- Đối với Dự án khai thác và chế biến quặng vàng gốc mỏ vàng A Vao, yêu cầu Công ty Cổ phần Phát triển khoáng sản 4 chỉ thực hiện các bước thu hồi đất, cho doanh nghiệp thuê đất sau khi chủ đầu tư hoàn thành việc xây dựng nhà máy chế biến sâu tại xã A Vao, huyện Đakrông; đồng thời thực hiện nghiêm túc quy định tại Điều 16 “Quản lý hoạt động sản xuất trong khu vực biên giới” và Điều 20 “Xây dựng các công trình trong khu vực biên giới” của Hiệp định về Quy chế quản lý Biên giới và Cửa khẩu Biên giới trên đất liền giữa Chính phủ Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào; các cam kết giữa chính quyền địa phương, cộng đồng dân cư và doanh nghiệp.

- Đối với Dự án khai thác khoáng sản mỏ cát trắng của Công ty Cổ phần khoáng sản VICO Quảng Trị: Sau khi có ý kiến thống nhất của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo doanh nghiệp ưu tiên nguồn nguyên liệu khai thác tại chỗ phục vụ cho hoạt động chế biến sâu; tiến hành các thủ tục bàn giao lại đất (đã được cơ quan có thẩm quyền giao năm 2019 với diện tích 44,9 ha) đã khai thác xong cho địa phương quản lý theo quy định.

2. Về chuyển mục đích sử dụng đất rừng phòng hộ (Tờ trình số 84/TTrUBND ngày 26/5/2022 của UBND tỉnh).

Việc đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng phòng hộ với diện tích 13,58 ha để Dự án khu cây xanh và thể dục thể thao thuộc thẩm quyền quyết định của HĐND tỉnh tại điểm b, khoản 1, điều 58 của Luật Đất đai 2013. Vì vậy, đề nghị

HĐND tỉnh chấp thuận chuyển mục đích sử dụng rừng phòng hộ với diện tích 13,58 ha để thực hiện Dự án trên thuộc xã Triệu Vân, huyện Triệu Phong. Trước khi thực hiện thu hồi đất, giao đất cho chủ đầu tư, đề nghị UBND tỉnh rà soát bóc tách diện tích đất chồng lấn với Dự án Hiện đại hóa ngành lâm nghiệp và tăng cường tính chống chịu vùng ven biển và các quy hoạch khác.

3. Danh mục dự án có sử dụng đất và thu hồi đất để thực hiện đấu thầu dự án có sử dụng đất (Tờ trình số 91/TTr-UBND ngày 30/5/2022 của UBND tỉnh).

Qua thảo luận và đối chiếu với quy định của Luật đấu thầu năm 2013, Luật đất đai năm 2013, Luật đầu tư năm 2020, các văn bản hướng dẫn hiện hành còn nhiều mâu thuẫn, Ban Kinh tế - Ngân sách còn có nhiều ý kiến khác nhau về thẩm quyền. Do vậy, đề nghị HĐND tỉnh giao UBND tỉnh xin ý kiến của các Bộ ngành Trung ương để tổ chức thực hiện.

Phần 4. Các dự thảo nghị quyết

Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh được phân công thẩm tra 03 dự thảo nghị quyết cá biệt, 01 dự thảo nghị quyết quy phạm pháp luật. Các nội dung thẩm tra đã nêu tại Báo cáo này, khi được Chủ tọa kỳ họp kết luận thống nhất đề nghị bổ sung vào nghị quyết của HĐND tỉnh.

Kính trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- TT HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- VP: Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Đại biểu dự họp;
- Lưu: Ban KTNS, VT.

**TM. BAN KINH TẾ - NGÂN SÁCH
TRƯỞNG BAN**



Nguyễn Đăng Ánh